184
THƯ VIỆN
Số VA 13

AN-DRÂY BLI-NÓP

KIM ĐỒNG

LUỐNG CÀY CỦA VÍT-CA

A. BLI-NỐP
(АНДРЕИ БЛИНОВ)

LUỐNG CÀY CỦA VÍT-CA

VÕ NHU dịch

Bìa và minh họa của HỮU VĂN

(theo bản tiếng Nga)

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1979

BẢN TIẾNG NGA "ВИТЬКИНА БОРОЗДА"
CỦA NHÀ XUẤT BẢN "МАЛЫШЬ" IN NĂM 1975

Biên tập : THU HẰNG
Trình bày : THY NGỌC
Sửa bản in : NGỌC LOAN

In 50.200 cuốn tại Nhà máy in Tiến Bộ — Hà nội
Khổ 16×24 — Số xuất bản: 23/KĐA — Số in: 605
In xong ngày 20-7-1979 — Gửi lưu chiểu tháng 7-1979

BĂNG CHUYỀN

Hôm ấy bác Xê-mi-ôn, bố của Vít-ca, người lái máy kéo của nông trường về nhà sớm hơn một chút. Bữa ăn đã dọn sẵn. Khắp nhà thơm lừng mùi bánh rán.

Vít-ca tròn sáu tuổi...

Một lát sau, các em nhỏ, bạn của Vít-ca kéo đến. Ven-ca mặt rỗ, chẳng khi nào đứng hoặc ngồi yên một chỗ. Mi-chi-a hiền lành đến mức rụt rè, có một vết xước ở trên trán, rất có thể là bị chị gái Ca-chi-a cào phải. Mi-chi-a và Ca-chi-a là hai chị em sinh đôi nhưng tính tình rất khác nhau. Ca-chi-a khó tính, đỏng đảnh, chẳng có cái gì làm cho cô bé vừa lòng. Ca-chi-a cũng được mời tới dự sinh nhật, nhưng cô bé không đến.

Mọi người vừa ngồi vào bàn thì ngoài phố có tiếng kêu:

— Băng chuyền rồi!...

Ven-ca là người đầu tiên nhảy ra khỏi bàn. Theo sau nó Mi-chi-a bối rối nhìn xung quanh và lùi dần về phía cửa sổ. Vít-ca cũng chẳng kịp nghĩ ngợi gì, kêu lên:

— Bố ơi, đi thôi!

— Các con định đi đâu thế này? — mẹ Vít-ca ngăn lại. — Ừ, băng chuyền, thế là tốt rồi. Nhưng còn bánh rán, làm sao mẹ có thể ăn một mình được?

— Bánh rán, mình ạ, bánh rán không trôi đi mất đâu, — bố Vít-ca nói, — nhưng có thể sẽ không được nhìn thấy băng chuyền. Mùa xuân đến thật rồi.

Và thế là bố Vít-ca cũng chạy theo bọn trẻ.

Băng đang chuyển khắp nơi. Nước réo ào ào, xói đất, tách những tảng băng rời khỏi bờ, hút chúng vào xoáy nước và cuốn đi.

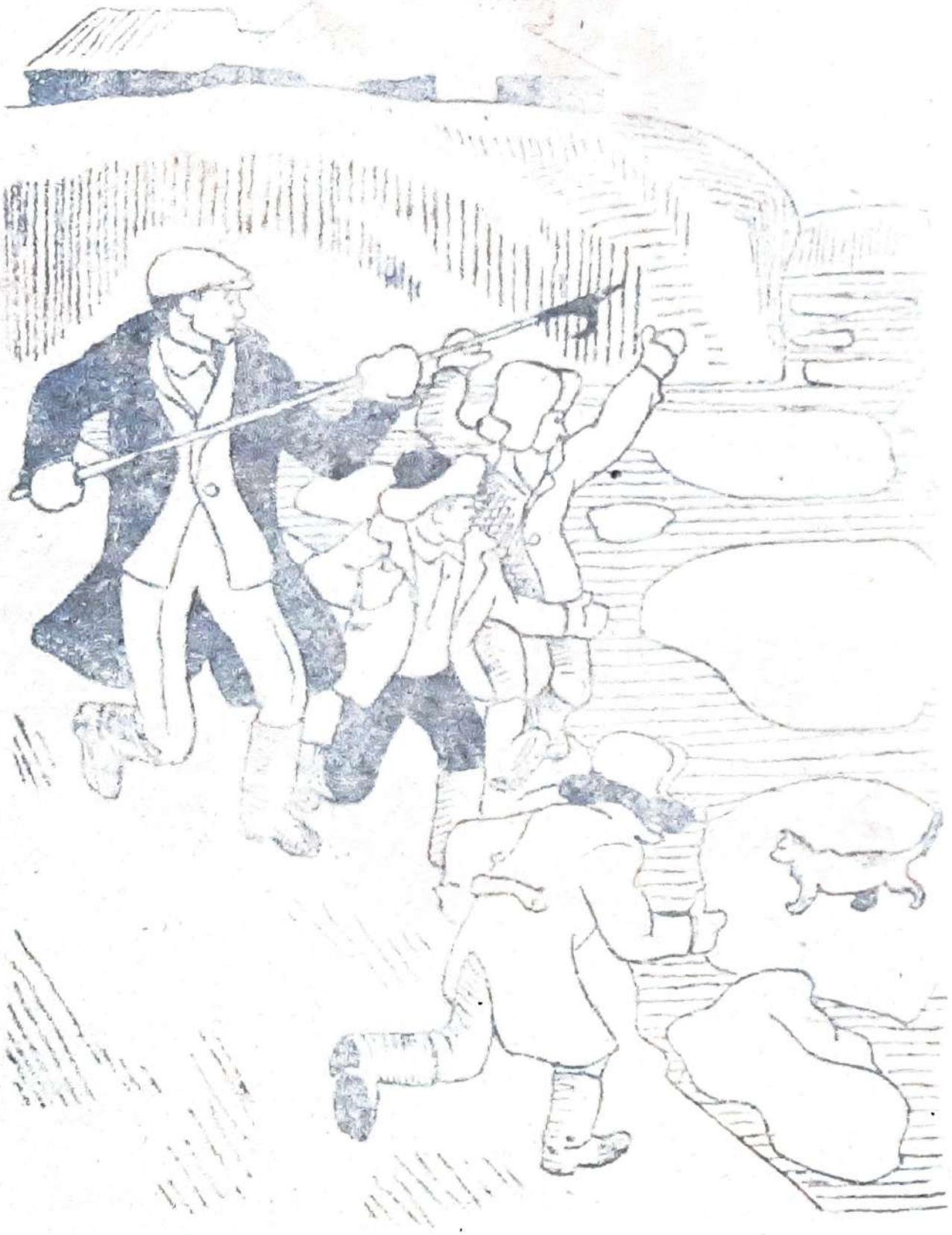

Đó là con mèo.

Lũ trẻ vừa chạy dọc theo bờ vừa reo. Chúng ném vào nước những chiếc que và tưởng tượng đó là những con tàu nhỏ.

Bỗng nhiên sau chỗ ngoặt, một tảng băng xanh xanh lấp lánh xuất hiện. Trên tảng băng có một vật gì đen đen. Vít-ca là người đầu tiên trông thấy:

– A, chú thỏ con... Đừng hét các cậu ơi, nếu không nó nhảy xuống nước mất!

– Cậu đừng hét thì có! – Ven-ca cãu nhàu. – Đó là con bồ câu. Nó sẽ bay lên bây giờ đấy.

– Không phải đâu, các cháu ạ, không phải thỏ, cũng không phải bồ câu, – bác Xê-mi-ôn nói. – Đó là con mèo.

Tất cả đều đã nhìn rõ: đúng, đó chính là con mèo, một chú mèo ướt lướt thướt, đáng thương.

Vít-ca gào khản cả giọng:

– Bố ơi, lấy cái cào giữ nó lại, không nó trôi ra biển mất, mau lên.

Bác Xê-mi-ôn chạy đuổi theo tảng băng. Bác xoay xở đủ mọi cách, ướm mãi nhưng không sao ngoắc cái cào vào kẽ nứt của tảng băng được – cán cào ngắn quá.

– Thật là bực mình!

Một lát sau dòng nước xoay tảng băng trôi vào gần bờ. Bác Xê-mi-ôn lội xuống mé sông, nước suýt trào vào ủng. Bác kìm chặt cái cào vào tảng băng trên có «vị khách du lịch» rồi kéo vào bờ. Tảng băng áp sát bờ; bọn trẻ đồng thanh gọi chú mèo:

– Meo! Meo! Nhảy lên nào...

– Nào, nào, mau lên!

– Còn chờ gì nữa, nào, nào, hai ba nào!

Nhưng chú mèo không nhúc nhích. Chú ta chỉ gào meo meo rõ to. Chưa ai kịp nghĩ ngợi gì thì Vít-ca đã nhảy xuống tảng băng. Tảng băng trồng trành, chiếc cào ngoắc vào bị tuột ra. Nước sục vào giày của Vít-ca, nhưng Vít-ca vẫn giữ chặt chú mèo, định nhảy lên bờ. Khoảng cách giữa tảng băng và bờ rộng dần. Bác Xê-mi-ôn mặt tái nhợt lao xuống nước, ghim chặt cào vào tảng băng ngay chỗ chân Vít-ca.

Nước ngập lên chân bác, làm ướt cả vạt áo bành tô. Bác cố sức kéo tảng băng lại phía mình, ôm lấy con trai, nhấc bổng cậu lên bờ cùng với chú mèo.

Buổi chiều tối, Vít-ca được ủ trong chăn ấm. Chú nằm trên giường, mơ mơ màng màng nghe loáng thoáng câu chuyện của bố và mẹ.

Mẹ nói:

– Phải cho nó một trận vì cái tội tự tiện như thế. Mọi chuyện đều do anh mà ra cả!

Bố ho húng hắng:

– Đánh, đánh cái gì. Chẳng cần thiết. Dù sao nó đã cứu được một con vật. Không phải đứa trẻ nào cũng dũng cảm như thế.

– Anh thì chỉ nuông chiều nó. Thế bây giờ đem con mèo đi đâu được? Có phải nhà mình không có mèo đâu?

– Thì cứ để cho nó sống ở nhà mình như một kỷ niệm. Dù sao thằng Vít-ca nhà ta trước con mắt của lũ trẻ cũng là một anh hùng.

Vít-ca mỉm cười trong giấc mơ. Chú cảm thấy mình thật sự là một anh hùng.

CÁNH ĐỒNG MÙA XUÂN

Sau sự kiện trên bờ sông, bọn trẻ hay đến nhà Vít-ca hơn. Khi thì rủ nhau ra sông; khi thì ra bãi đất khô ráo, chỗ có thể chơi được bóng. Bố Vít-ca sáng sáng đi làm đều bảo cho con trai biết ngày hôm ấy bố sẽ làm gì. Hôm nay bố bảo:

– Máy kéo đã đưa về đồng rồi. Có lẽ trời nắng liền mấy bữa nữa, khô đất là sắp sửa cày được.

Nhưng đất khô chậm quá, nên máy kéo vẫn cứ đứng một chỗ, không có việc làm.

Một hôm bố chạy về nhà, xúc động kêu lên:

– Sếu bay rồi. Sếu bay đi rồi. Vít-ca ơi. Thế nghĩa là trời ấm lên đấy.

Đàn sếu đang bay qua làng. Hình cái nêm của chúng gần như lẫn vào màu trời xanh.

Nghe tiếng mèo kêu ở phía sau, Vít-ca ngoái lại. Thì ra chú mèo được đặt tên là Thủy thủ đang chạy theo. Sau chuyến «du lịch» trên tảng băng, chú mèo luôn luôn theo Vít-ca đi khắp nơi.

— Meo, meo! — Vít-ca gọi. Chú cúi xuống với con mèo Thủy Thủ. — Đàn sếu bay đi rồi, tiếc ghê!

— Meo! — Thủy Thủ trả lời, dường như nó cũng đồng ý thế.

Buổi sáng hôm sau bố bảo:

— Bố sẽ đi xem đất một lần nữa.

— Bố cho con đi với! — Vít-ca xin đi theo. Chú không hiểu «xem đất» là thế nào, và Vít-ca muốn biết ngay điều đó.

Mẹ Vít-ca đang nấu xúp, nghe thấy hai bố con nói chuyện, liền bước ra khỏi bếp ngăn ngừa trước:

— Mình xem xem, đồng còn nhớp nháp đem nó đi đâu. Cỏ mọc um tùm, khi ấy thì...

Bố im lặng nghĩ ngợi. Vít-ca biết rằng bố đang phân vân, nên cố nài xin:

— Bố ơi, bố cho con đi với nhé!

— Thôi, cứ để cho con nó đi. Anh sẽ cẩn thận hả? — bố nói và hứa với mẹ. — Chỗ nào có bùn, anh sẽ bế con.

— Thế cũng được, — mẹ đồng ý và nhìn Vít-ca nghiêm khắc. — Con không được lội vào bùn nghe, Vít-ca. Bùn mà dính vào con thì giống như quả ké bám vào con chó ấy, xấu lắm.

Vít-ca chạy đi mặc cái áo sợi mút màu đỏ tươi, rực rỡ. Chiếc áo rất đẹp.

— Mẹ ơi, mẹ cho con Thủy Thủ ăn xúp nhé! — Vít-ca dặn mẹ rồi đóng cửa lại.

Khi đi trong làng, Vít-ca thỉnh thoảng lại liếc nhìn bố. Bố bước đi dáng người cao lớn, cằm đề râu. Bố mặc bộ quần áo công nhân xanh sẫm, đội chiếc mũ thợ hơi nghiêng về bên phải. Năm tháng không làm thay đổi nước da rám nắng trên gương mặt bố. Không biết nghĩ về cái gì mà bố lại mỉm cười.

Chú mèo luôn luôn theo Vipca

Hai bố con rẽ xuống con đường nhánh. Mặt trời lên cao, cánh đồng sẫm lại và lấp lánh hơi nước, Sơn ca hót khắp nơi. Đây đó những con quạ đen, mỏ trắng nhởn nhơ. Vít-ca chạy lại gần chúng; không những chúng bay lên, mà lại còn tản ra như những chiếc máy bay đen bé nhỏ.

Bố đi chậm rãi, hai tay chắp sau lưng. Còn Vít-ca thì luôn luôn nghiêng ngó, liếc nhìn xung quanh, cố gắng tìm xem cái gì đã khiến cho hai bố con đến đây.

Trước mắt hai bố con, cánh đồng mùa xuân chạy dài tít tắp đến tận những gò nhỏ xa xa. Trên các gò đó, những cây bạch dương trụi lá, trông xa như bao chiếc bàn chải sẫm màu. Thân trắng của cây nhòa lẫn vào ánh nắng mặt trời, tạo thành một ảo ảnh. Vít-ca ngạc nhiên nhận thấy những cành bạch dương tựa như một dải mây xam xám bao phủ trên các gò đất.

Vít-ca thấy bố cúi xuống ruộng, bốc lên một nắm đất. Vít-ca chạy đến và cũng vốc một nắm. Đất còn rất ướt. Nước bùn chảy qua kẽ ngón tay.

... bốc lên một nắm đất.

– Bỏ đi con ạ, – bố nói và vứt nắm đất xuống. Bố lau sạch tay vào mớ cỏ khô, lau bàn tay cho Vít-ca bằng khăn, rồi hỏi:

– Con thấy thế nào?

– Đất ướt bố ạ. – Vít-ca chìa tay ra.

– Thế có nghĩa là còn sớm, chưa cày được.

– Bố xem đất như vậy đấy à bố ơi?

– Ừ. Thế là xem đất đấy con ạ. Khi nào đất khô, vỡ vụn trong lòng bàn tay lúc ấy thì có thể bắt đầu...

– Khi nào đất bắt đầu khô, bố nói cho con biết nhá.

– Nhất định rồi!

HÃY LỚN MAU LÊN

Một buổi sớm, Vít-ca thức dậy đã nghe tiếng máy kéo vọng xa xa. Ngay lúc đó Ven-ca, Mi-chi-a và Ca-chi-a chạy đến. Ca-chi-a kêu lên:

– Cậu còn ngủ à? Máy kéo đã ra đồng làm việc rồi!

«Tại sao bố không nói cho mình biết nhỉ?» – Vít-ca hờn dỗi thoáng nghĩ và chạy bổ theo sau các bạn ra đồng.

Những chiếc máy kéo dừng lại trên đường nhánh. Vít-ca nhìn thấy chiếc máy bên phải, gần nhất là của bố. Bố đang cúi xuống xem xét động cơ, lắng nghe tiếng nổ của máy.

– Bố ơi, sao bố không nói cho con biết? – Vít-ca phụng phịu hỏi.

– Bố xin lỗi, con trai bố ạ. Chuyện xảy đến đột ngột quá. Ban đêm trời rất ấm, nên ruộng chóng được cày. Bố không kịp chạy về làng để đánh thức con nữa.

Bố bỏ áo choàng ra và treo vào ca-bin.

– Bố ơi! – Vít-ca kêu lên. – Bố cho con đi với!

– Hãy đợi đấy, Vít-ca, bây giờ đối với con còn sớm quá. Áo con sẽ bẩn mất. Mẹ sẽ quở trách cả hai bố con. Con xem xem cái áo của con đẹp nhường nào.

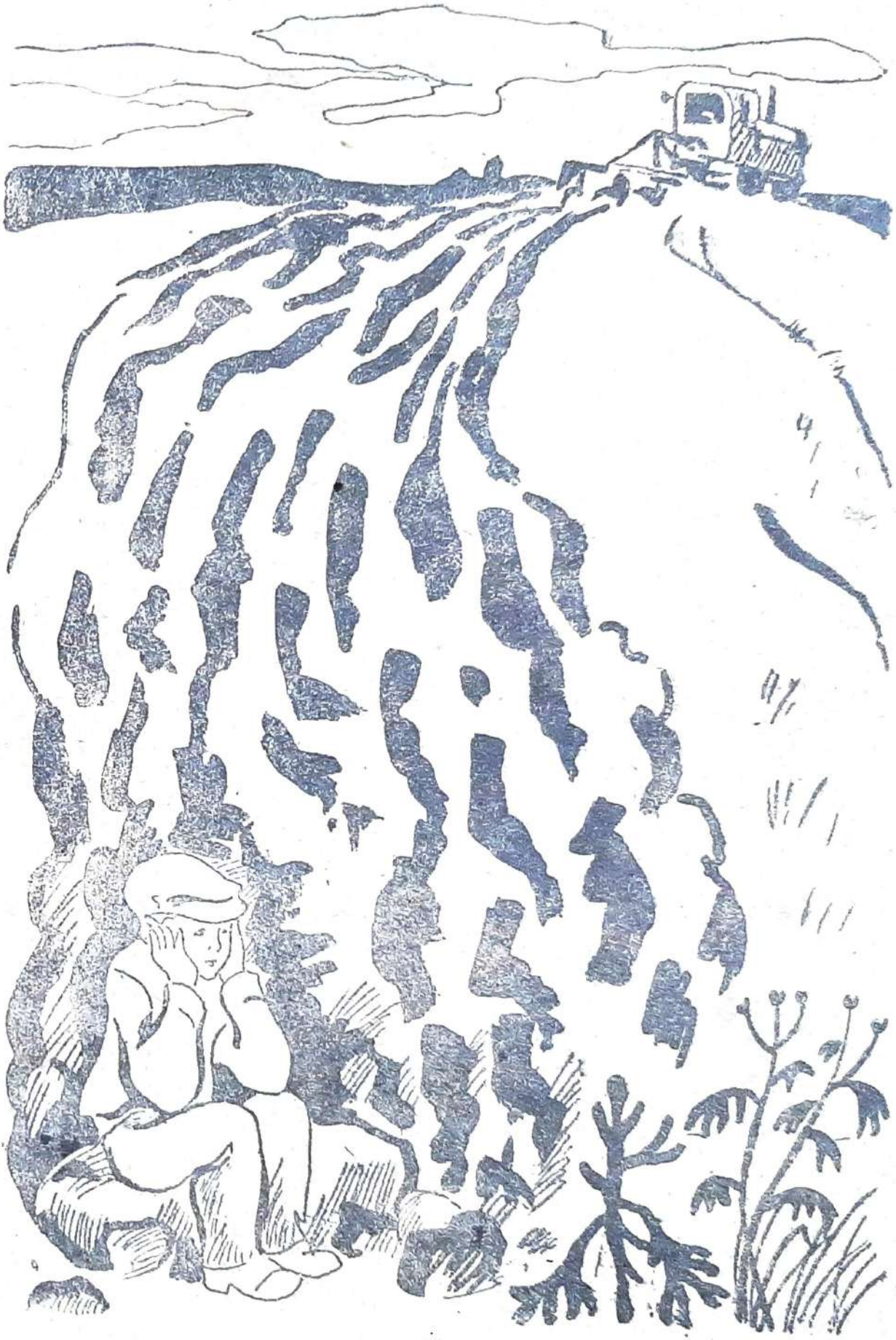

... ngồi bệt ngay xuống lớp đất lạnh

– Bố! Bố cứ cho con đi! – Vít-ca bắt đầu khóc. Nhưng bố đã đóng mạnh cửa. Từ ống khói của máy bung lên những luồng khói xanh nhạt. Vòng xích chuyền động và máy kéo tiến lên Lưỡi cày sục xuống đất, lật lên những lớp đất đầu tiên.

– Bố ơi! Bố ơi! – tiếng gọi nhòa lẫn trong tiếng động cơ máy kéo. Nhưng chắc chắn là bố không nghe thấy tiếng của Vít-ca.

Tủi thân, chú bé ngồi bệt ngay xuống lớp đất lạnh và ẩm ướt. Chú khóc và lau nước mắt bằng bàn tay dính đất. Từng dòng nước mắt đen lại rất nhanh, lăn xuống má, chảy xuống ngực. Vít-ca lau đi và thế là phút chốc, cái áo bị mất vẻ đẹp trước đây của nó. Lúc đầu Vít-ca sợ hãi, nhưng bỗng nhiên chú vui mừng bốc hết nắm đất này đến nắm đất khác, bôi trát lên ngực.

– Này, này. Không được đi này! không được đi này! – Vít-ca kêu lên.

Bọn trẻ khó khăn lắm mới làm cho Vít-ca bình tĩnh lại được và dẫn chú về nhà.

Mẹ nói với bố:

– Anh nuông chiều nó quá cho nên nó mới bướng bỉnh như vậy. Chuyện gì nó cũng muốn làm bằng được theo ý mình.

Bố trả lời đăm chiêu:

– Bướng bỉnh, thế nghĩa là nó có bản lĩnh. Khi lớn lên, nó sẽ thay anh lái máy. Nhưng phải đợi thời gian...

Lúc đi ngủ, Vít-ca đau khổ nghĩ rằng: tại sao chú lại lớn chậm rì rì thế. Nhanh nhanh lên, hãy lớn nhanh lên!

MÁY KÉO LÀ THẾ NÀY ĐÂY!

Vít-ca thích chơi trò đánh trận giả. Vừa mới cùng với Ven-ca, Mi-chi-a, Ca-chi-a đi vào rừng, Vít-ca đã lập tức lẻn vào sau bụi cây. Đợi các bạn đến, chú nhảy ra thét «U-ra». Các bạn cũng rất thích chơi trò chơi này. Nhưng hôm nay Ca-chi-a là người đầu tiên từ chối.

.. lẻn vào sau bụi cây.

– Các cậu xem. Mây đen thế kia!

Ven-ca và Mi-chi-a im lặng.

– Vậy thì một mình tớ! – Vít-ca bướng bỉnh bỏ đi trốn vào sau những đống cỏ cao. Các bạn gọi thế nào chú cũng không ra, thế là các bạn đành bỏ về nhà.

Một mình ở trong rừng cũng hơi sờ sợ, Vít-ca liền băng qua những bụi cây trăn mọc khắp bờ sông, ra cánh đồng. Lúc ấy đang là mùa thu. Máy liên hợp đã gặt xong lúa mạch từ lâu, chỉ còn đây đó những đống rơm rạ lớn đen sẫm lại. Vít-ca chạy từ đống này sang đống khác, như đi trốn. Nhưng chơi một lát Vít-ca phát chán. Một mình thì chẳng thể tấn công được, chú bèn đi ra đường, định về nhà. Vít-ca không nhận ra rằng chiều đang dần buông xuống bãi và trời lấm tấm mưa. Vít-ca nghe thấy tiếng máy kéo và nhìn thấy những thửa ruộng vừa mới cày. Ở nông trang, người ta thường cày ải. Những ruộng cày vào mùa đông thấm nhiều nước và rễ cỏ dại sẽ bị tiêu diệt hết do nước đóng băng. Mùa xuân tới mọi người sẽ gieo lúa mì. Đám ruộng được đánh dấu cẩn thận. Ở ngay mé con đường mòn có một cây thông con. Rõ ràng là máy kéo đã đi sát cạnh mà không hề đụng vào nó. Thế có nghĩa là bố đã cày ở đây. Giá người khác chắc là đã nghiến nát cây thông rồi. Nhưng bố Vít-ca, vào mùa xuân khi cày vỡ ở cửa rừng thì ngay cả những tổ chim bố cũng gìn giữ. Bác tổ trưởng đã quở trách bố. Nhưng mặc bác ấy. Dầu sao bố của Vít-ca cũng đã làm đúng. Nếu Vít-ca là người lái máy kéo, Vít-ca cũng sẽ làm như bố.

Chú bé trải áo mưa lên mặt đất ẩm cạnh cây thông con và ngồi xuống. Rễ của cây thông bị bật trắng trong luống cày. Vít-ca phủ lên nó bằng tảng đất mềm do lưỡi cày lật lên: rồi nó sẽ bén thôi. Chú chạy đến một cái khe, tìm hòn đá mang về đặt gần gốc cây thông để đến mùa xuân, khi cày lại, bố sẽ không đi sát vào cây nữa. Vít-ca ngồi trên cỏ và bắt đầu chờ đợi. Sao chưa thấy máy kéo.

Thật cứ như là trêu ngươi, mưa càng to hơn. Nhưng máy kéo vẫn không tới. Thế là thế nào? Ngay cả tiếng gầm của động cơ cũng lặng đi...

Vít-ca dừng bật dậy. Chú cảm thấy trong giày cao cổ có nước ọc ạch. Chú chạy theo luống cày. Từ mùa xuân đến cuối mùa thu, máy kéo của bố làm việc trên cánh đồng này, nên cánh đồng được gọi là « Cánh đồng Xê-mi-ôn ». Vít-ca trèo lên cái gò nhỏ và trông thấy xa xa có hai đốm lửa rực cháy : đó là đèn pha... Hai ngọn đèn không nhấp nháy, như vậy có nghĩa là máy kéo đứng yên. Nhưng Vít-ca không kịp chạy đến chỗ máy kéo. Khi động cơ vừa gầm vang lên, thì một vạch sáng đã quét theo mặt đất hướng thẳng về phía chú.

Bác Xê-mi-ôn nhìn thấy trong ánh sáng đèn pha chấp chới dưới làn mưa một cái bóng bé nhỏ. Cái bóng lúc ẩn lúc hiện. Bác nghĩ ngay chẳng lẽ đó là thằng con trai mình. Máy kéo dừng lại. Bác nhảy xuống:

– Vít-ca! Con ra đây làm gì? Con chết cóng mất thôi. Nào nhanh lên, trèo lên ca-bin!

Bác mở cửa và nói như ra lệnh :

– Trèo lên!

Cậu con trai vừa vội vàng leo vào ca-bin thì cánh cửa đóng sập lại. Ông bố ngồi vào chỗ có những cần lái.

– Nào, mặc lấy cái áo bông. Nào, nhanh nhanh lên.

– Cái áo có dầu ma dút. Con sẽ bị giây bẩn, về nhà mẹ mắng con!

– Ai mà sợ dầu ma dút thì chẳng bao giờ có thể lái máy được đâu con ạ. Ma dút không phải là bùn, con hãy nhớ như thế. Nào lên đường được rồi chứ?

Máy kéo lắc mạnh. Vít-ca va lưng vào sau thành ghế, nhưng chú mặc áo bông nên chẳng đau tí nào. Vít-ca lại còn mỉm cười, cũng chẳng hiểu là vì sao nữa. Bố cầm cần lái và tăng tốc độ. Máy kéo xuyên một luồng sáng qua màn mưa, bò xuống dưới bãi.

– Như vậy là con gặp may nhé. Thửa ruộng này hôm nay hai bố con cùng cày, – bố Vít-ca nói. Bố rất vui vì công việc hoàn thành.

– Bố ơi, bố đã cày bật rễ cây thông con.

– Bố muốn cày được cái mảnh đất thừa ấy, thành ra cây thông bị vạ lây. – giọng của bố đượm vẻ thương tiếc. Tự nhiên

trông thấy xa xa có hai đốm lửa rực cháy...

Vít-ca thấy thương bố vì bố đột ngột không vui. Vì vậy chú cố gắng làm cho bố yên lòng:

– Nhưng con đã đắp lại rồi bố ạ!

– Bố cảm ơn con nhé!

Vít-ca để ý thấy bố kéo cần lái, dận chân lên bàn đạp, chú bèn hỏi:

– Bố làm thế làm gì hả bố?

– Làm gì à? Đây là cần lái... Nếu bố kéo nó về phía mình, máy kéo sẽ quay sang bên phải. Con hiểu chứ? Thế đấy! Khi một bên xích dừng lại, còn bên kia chuyển động thì máy kéo quay tại chỗ. Vì vậy có thể đi bất kỳ hướng nào mà ta muốn. Khi nào con lớn lên, bố sẽ dạy con cầm lái. Con có muốn không?

– Con muốn lắm!

Vít-ca buồn ngủ rất nhanh. Chú thiếp đi và không được nhìn thấy cảnh lúc sắp ra đường, máy kéo lội qua dòng sông. Sự yên lặng đột ngột làm Vít-ca choàng tỉnh: Máy kéo bật đèn pha chiếu sáng sân để máy của nông trường.

– Dậy thôi con! Chúng ta về đến nơi rồi! – bố gọi vui vẻ

và mở cửa cho con trai.

Mẹ vừa ca cẩm vừa vội cởi quần áo ẩm xì cho con trai, rồi đưa cho cậu bộ quần áo khô sạch sẽ, bắt cậu rửa tay hai lần, sau đó mới múc xúp củ cải đỏ ra đĩa cho hai bố con.

– Nào, xin mời những người thợ! Cày xong đồng ấy rồi chứ hả mình?

– Cày xong rồi! – bố trả lời. – Bây giờ cày đến cánh đồng vụ xuân.

– Bố ơi, bố có yêu máy kéo không? – Vít-ca hỏi và đặt thìa xuống.

– Có chứ! Sao lại không yêu được? Máy kéo khỏe đẹp, trung thành như một người bạn tốt! Chúng ta đã cùng với máy nuôi được bao nhiêu người. Ngày nay nếu thiếu máy, thiếu người bạn dũng cảm, mạnh mẽ, thật khó mà sống được.

– Bố ơi! Thế ai là người đầu tiên nghĩ ra máy kéo? Bố có biết không?

Bố không kịp trả lời ngay.

«Chẳng lẽ bố lại không biết?» – Vít-ca lo lắng. Nhưng dường như biết được nỗi lo lắng của con trai, bố bảo:

– Con hãy ăn xong đi, bố sẽ kể con nghe.

Sau khi ăn tối xong, Vít-ca lên giường nằm. Bố ngồi trên chiếc ghế đẩu kê bên cạnh.

– Trước đây những con ngựa kéo cày, kéo xe. Nhưng người ta đã sáng chế ra máy hơi nước. Thế là có tàu hỏa chạy trên đường ray và dưới nước có tàu thủy. Nhưng trên ruộng thì không thể cho xe bốn bánh, động cơ hơi nước, hoặc cày hơi nước chạy được. Không cái gì chạy được cả. Một vật lớn nặng nề như thế, sẽ làm bánh xe chìm xuống – chỉ có mà khóc! Thế nhưng Phi-ô-do Bli-nốp, người Nga, một thợ máy tự học đã tìm ra cách khắc phục. Ông đặt động cơ hơi nước không phải trên các bánh xe, mà trên bánh xích. Chiếc máy kéo bánh xích đầu tiên ra đời.

– Cái máy kéo ấy cày được phải không hả bố? – Vít-ca thích thú quá, ngồi bật dậy.

– Nó đã chạy, theo như người ta nói thì rất tuyệt. Nhưng chẳng ai nhận đem nó vào nhà máy sản xuất hàng loạt cả. Thật là đáng tiếc... chẳng có ai làm một tí gì cả. Cái thời Nga hoàng ấy thật đáng nguyền rủa.

– Thế sau này thì sao hả bố?

– Sau này à? – bố nghĩ ngợi cái gì đó, cặp mắt như nhắm lại. Cậu con trai đoán ngay có lẽ bố mệt sau một ngày làm việc.

– Ngày mai bố kể nhé, được không bố? À mẹ ơi...

Nhưng bác Xê-mi-ôn dù sao vẫn cố gắng trả lời câu hỏi của con trai.

– Còn sau đó thì... Cách mạng bùng lên. Nông dân cần rất nhiều máy kéo. Tiếc rằng Phi-ô-do Bli-nốp không còn nữa. Nhưng còn người học trò của ông là I-a-cốp Ma-min. Ông ta tiếp tục công việc của thầy học sáng chế ra máy kéo bánh hơi đầu tiên của nước Nga. Động cơ, máy móc của loại máy này rất nhẹ và chạy bằng dầu hỏa nên máy kéo kéo hàng và cày rất tốt. Lê-nin đã tiếp chuyện I-ca-cốp Ma-min ở điện Cơ-rem-li, thảo luận với ông về việc tổ chức sản xuất máy kéo như thế nào cho tốt. Con thấy đấy, bây giờ chúng ta đã trở nên giàu có

bao nhiêu? Chúng ta có máy bánh xích, cả máy bánh cao su. Máy móc có thể làm rất nhiều công việc khác nhau. Không chỉ cày đất, máy vừa cắt cỏ, vừa vun cỏ thành đống, vừa đào kênh, vừa có thể làm đường sá, — bố im lặng một lát. — Thôi! Ngủ đi con. Ngày mai chúng ta sẽ đi đến trạm máy cùng với thợ máy chuẩn bị sửa chữa lớn.

LUỐNG CÀY CỦA VÍT-CA

Vít-ca không bao giờ quên buổi sáng chủ nhật tháng chín được cùng bố đến trạm máy kéo của nông trường. Bố đi với chú thợ máy Mi-sa. Chú là một chàng trai trẻ, tóc xoăn màu hung hung, đội mũ nồi. Chú tốt nghiệp trường trung cấp kỹ thuật cơ khí chuyên về động cơ máy kéo, vừa mới được điều về công tác ở nông trường. Vít-ca cứ bám lấy hai người, chốc chốc lại hỏi: «Cái này là cái gì? Cái này để làm gì?» Bố choàng cho Vít-ca một chiếc áo công nhân của ai đó. Vít-ca khoác cái áo rộng thùng thình, chân giẫm phứa cả vào vạt, cứ một lát lại bị vấp. Chú Mi-sa cười, tuy vậy, cũng như bố, chú thích thú trả lời các câu hỏi của Vít-ca, kể cho Vít-ca về động cơ, về cấu tạo của máy kéo. Vít-ca cũng đã nhớ được một chút ít, như dùng cần lái nào có thể làm cho máy kéo quay sang hướng này hay hướng khác. Vít-ca cũng biết rót nhiên liệu vào thùng, nhiên liệu sẽ được đưa vào động cơ theo ống dẫn. Chú cũng biết rằng xích máy gọi là băng xích, được làm từ những mắt xích thép, còn hơi dốt thải ra ngoài qua ống xả.

— Bố ơi, khi nào con có thể đi cày được? — Vít-ca hỏi bố.

Chú Mi-sa trả lời thay.

— Khi nào cháu tự trèo lên trên băng xích được, thì sẽ cày được.

— Thế thì cháu trèo được ngay. Việc ấy dễ quá — Vít-ca nói và trèo lên xích. Nhưng... hóa ra thật khó chú mới tì được cằm lên chỗ cao nhất của băng xích.

... chú thích thú trả lời các câu hỏi.

Vít-ca cau mày rời khỏi cỗ máy. Chưa bao giờ chú muốn lớn ngay lập tức dề nhảy phốc lên trên xích như lúc ấy. Nếu không có bố ở đấy, chắc Vít-ca đã òa lên khóc rồi. Nhưng bố bảo:

— Không hề gì, con trai bố ạ! Rồi con sẽ lớn. Một năm nữa con sẽ được đến trường học. Trước lúc sắp vào trường, trẻ con lớn nhanh như thổi.

Buổi chiều, trên khung cửa nhà, bố làm dấu đo tầm lớn cho Vít-ca.

— Từ vết khía này cậu Vít-ca lái máy kéo sẽ lớn lên đây! — bố nói: — Nhưng con đừng quên đánh dấu nhé!

— Con sẽ không quên, — cậu con trai hứa và ngay ngày hôm sau đã kéo bố đến khung cửa: — Bố xem xem!

Một ngày đã qua mà chiều cao của Vít-ca không tăng tí nào. Điều đó làm cho Vít-ca buồn lắm.

Hết mùa thu mưa phùn, Vít-ca hầu như từ sáng tới chiều chỉ xem vô tuyến, tập đọc chữ cái và chơi đùa với chú mèo Thủy Thủ, thì mùa đông đã tới. Một buổi sớm khi thức dậy, Vít-ca ngạc nhiên thấy trong nhà sáng bừng. Chú chạy đến bên cửa sổ: ngoài đường tuyết trắng xóa. Con đường, đồng cỏ, cây cối, nhà cửa, tất cả đều khoác bộ áo rất diện của mùa đông. Chỉ có dòng sông nước vẫn đầy ắp là sẫm lại. Một lát sau đã nghe thấy tiếng giậm chân vang lên ngoài hiên, rồi Ven-ca, Mi-chi-a và Ca-chi-a ùa vào trong nhà, mặt ửng hồng vì lạnh.

— Đi chơi tuyết đi!

Tuyết vẫn đang rơi. Bọn trẻ bắt đầu chơi trượt tuyết. Khi nào băng phủ kín dòng sông thì tiếng giày trượt băng luôn luôn vang lên ở đó cho đến tận tối mịt.

Thỉnh thoảng bọn trẻ cũng vào giúp xưởng máy kéo. Chúng đưa hộ dụng cụ cho người lớn, mang quần áo cũ đến dùng làm giẻ lau rồi tự tay lau chùi kỹ từng bộ phận máy; và khi trở về nhà thì đứa nào cũng lem luốc.

Cứ thế ngày này qua ngày khác, mùa đông ngần ngừ trôi đi. Vít-ca đã quên mất vết khía trên khung cửa. Cả bố vì bận công việc ở xưởng sửa chữa, cả mẹ vì bận việc ở trại chăn nuôi gà vịt cũng quên. Chỉ khi mùa xuân đến, trên đường phố,

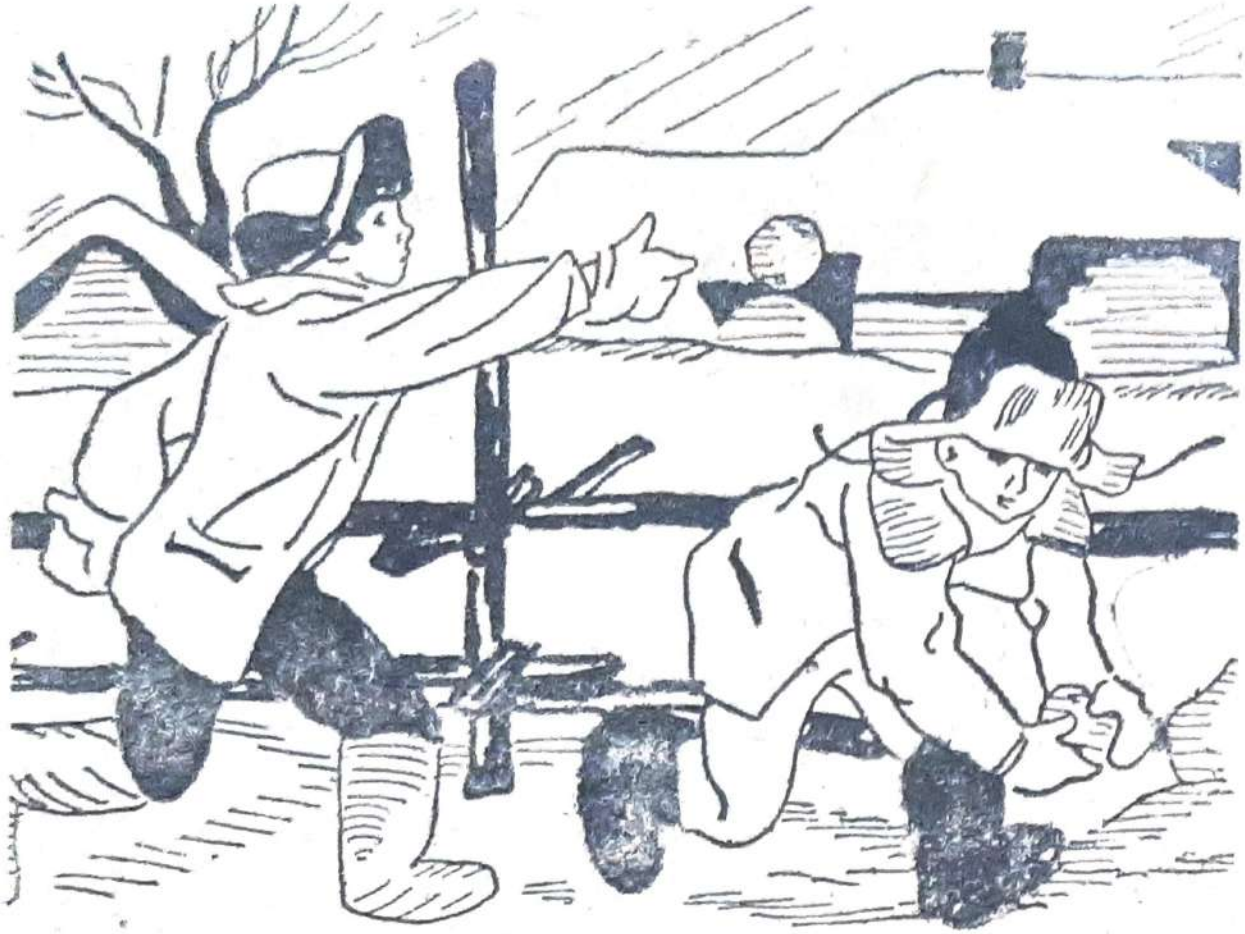

Bọn trẻ bắt đầu chơi trượt tuyết.

những dòng suối đầu tiên lại chảy róc rách, Vít-ca mới sực nhớ lại lời hẹn.

Buổi chiều khi bố vừa mở cửa bước vào thì Vít-ca đã đứng ngay cạnh khung cửa và hỏi:

– Bố ơi, nào bố xem con lớn có nhanh không?

Bố lập tức rút thước mét cuộn trong túi áo ra.

– Nhanh quá! – bố thích thú. – Con cao lên gần như được một cái đầu rồi.

– Bây giờ chú Mi-sa sẽ cho con đi cày.

– Ừ. Nhưng nếu con leo lên được xích. Chú đã hẹn thế phải không?

– Đúng ạ... – Vít-ca buồn ra mặt. – Hóa ra bố vẫn còn nhớ tất cả.

– Con phải luyện tập cho đến khi trèo được lên xích và ngược lại. Làm như thế nhiều lần Lần thứ nhất chưa được; lần thứ hai cũng chưa được, thì lần thứ ba, chắc chắn là được.

Vít-ca nghe lời bố và lần nào có mặt ở sân đề máy, chú cũng luyện tập. Kết quả đối với Vít-ca là: chú trở về nhà mệt lử cùng với những vết xước trên tay và trên đầu gối.

Thế là vụ cày lại đến. Chú Mi-sa xem xét lại một lần nữa đội máy kéo chuẩn bị ra đồng làm việc và hạ lệnh:

— Xuống đồng!

Từng chiếc máy của đội đi xuống lô đất của mình. Máy kéo của bác Xê-mi-ôn vẫn đứng sững trước người thợ máy của nông trường.

— Nào, còn chờ gì nữa? — chú Mi-sa giận dữ liếc nhìn vào ca-bin. Chú nhìn thấy cạnh người lái máy kéo có một chú đầu tóc bù xù. Chú bỗng nhớ lại lời hứa của mình, liền nói tựa như dọa:

— Cẩn thận đấy! — và chú trèo vào ca-bin.

Bố Vít-ca lái máy đến phần đất đã cày vào hồi cuối mùa thu. Cây thông Vít-ca đắp đất vào rễ đã bén chắc. Hòn đá vẫn nằm đấy, không ai chuyển nó đi đâu cả.

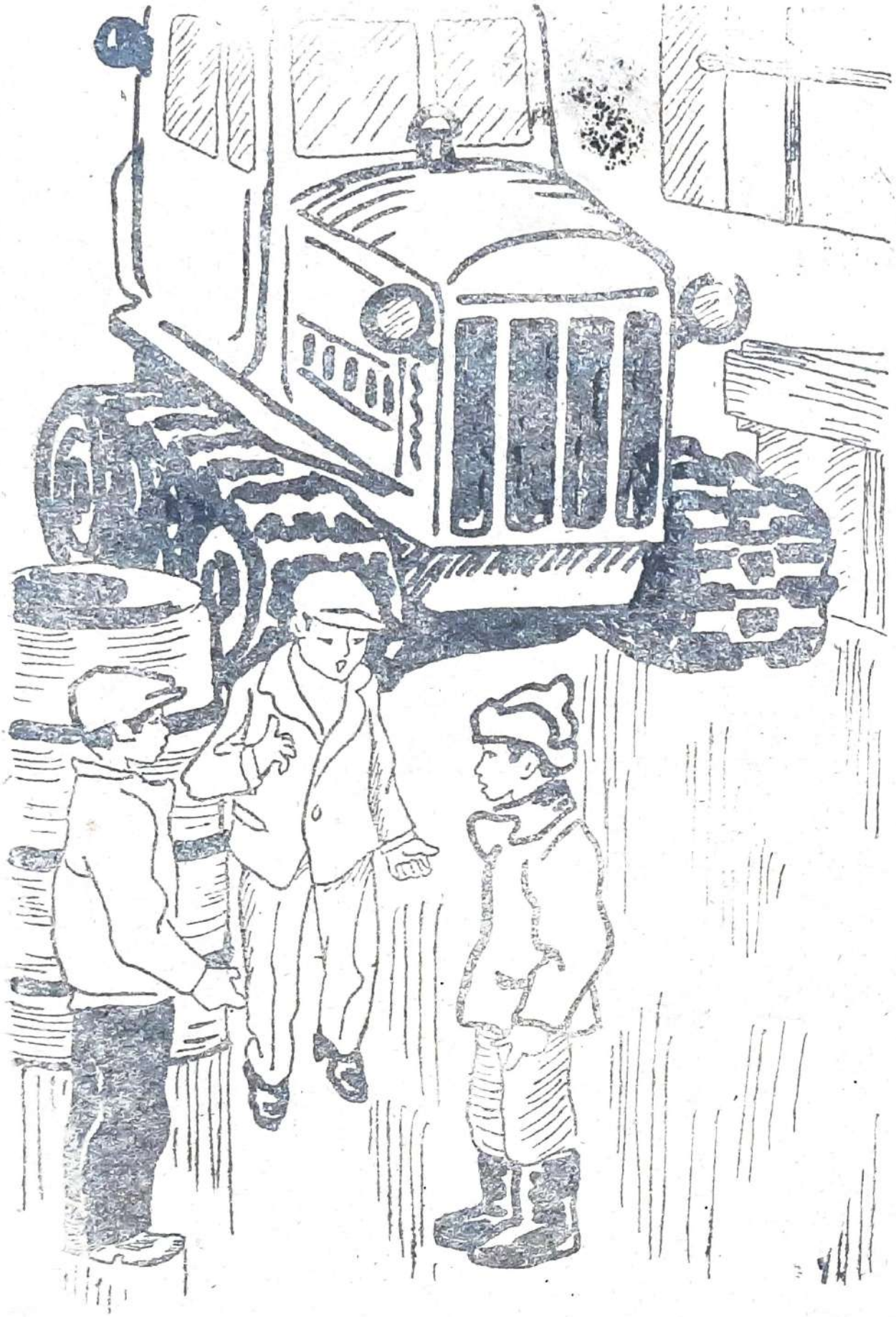

Bụn tổ ông vào giúp...

— Nhảy xuống! — chú Mi-sa hạ lệnh cho Vít-ca khi máy kéo dừng lại. Chú bé leo xuống. Chú đứng một lát, khởi động chân phải, chân trái, rồi khéo léo đặt chân trái lên vấu xích đầu đằng trước, chân phải lên trên, bíu tay vào dây xích, hất chân trái đưa toàn thân đứng lên trên xích. Vít-ca đi theo băng xích, trèo vào ca-bin ngồi giữa chú Mi-sa và bố.

— Chà, cháu khỏe thật rồi đấy! — chú Mi-sa khâm phục một cách chân thành.

Bố Vít-ca cầm lấy cần lái.

— Con muốn điều khiển không? — ông hỏi cậu con trai, khi đặt chân lên dận ga. — Đưa cần lái về phía mình, chúng ta sẽ quay máy xuống cày. — Ông bố cầm tay lái và trong bàn tay của ông là bàn tay bé nhỏ của cậu con trai. Hai bố con cùng kéo cần lái, máy kéo nhẹ nhàng trườn lên.

— Dừng lại! — ông bố nói. — Bây giờ thì đẩy cần lái ra xa mình.

Máy kéo giật mạnh, lao về phía trước, tiến xuống cánh đồng đã cày vào mùa thu. Vít-ca quen rất nhanh, cùng với bố điều khiển cần lái. Chú vô cùng ngạc nhiên thấy điều khiển cỗ máy to lớn, nặng nề mà nhẹ nhàng biết bao. Những lưỡi cày lật lên một lớp đất mới đẹp làm sao. Còn những chiếc bừa, giống như bàn tay nhiều ngón làm tơi đất ra và san phẳng ngay thành những vạch khá rộng. Đất như thích thú chạy lại gặp máy kéo, nằm xuống dưới bánh xích để sau đó trở nên mảnh đất đã sẵn sàng chờ gieo hạt.

Mặc dù tay của Vít-ca được nắm trong tay bố và hai bố con cùng điều khiển máy kéo, nhưng chưa bao giờ chú bé lại có một cảm giác sâu sắc lâng lâng như lúc đó: cảm giác chú đang cày!

— Con có mệt không? — bố hỏi khi thấy Vít-ca chốc chốc lại lau mồ hôi trên mặt.

— Không ạ, — Vít-ca trả lời. — Không sao cả. Con sẽ cùng với bố cày đến hết luống.

Máy kéo cày xung quanh và dừng lại bên cạnh cây thông nhỏ quen thuộc. Chú Mi-sa và Vít-ca nhảy xuống đất.

— Luống cày này của cháu đấy Vít-ca ạ! — chú Mi-sa nói. — Cháu hãy nhớ lấy cây thông này: ở ngay phía trước luống cày.

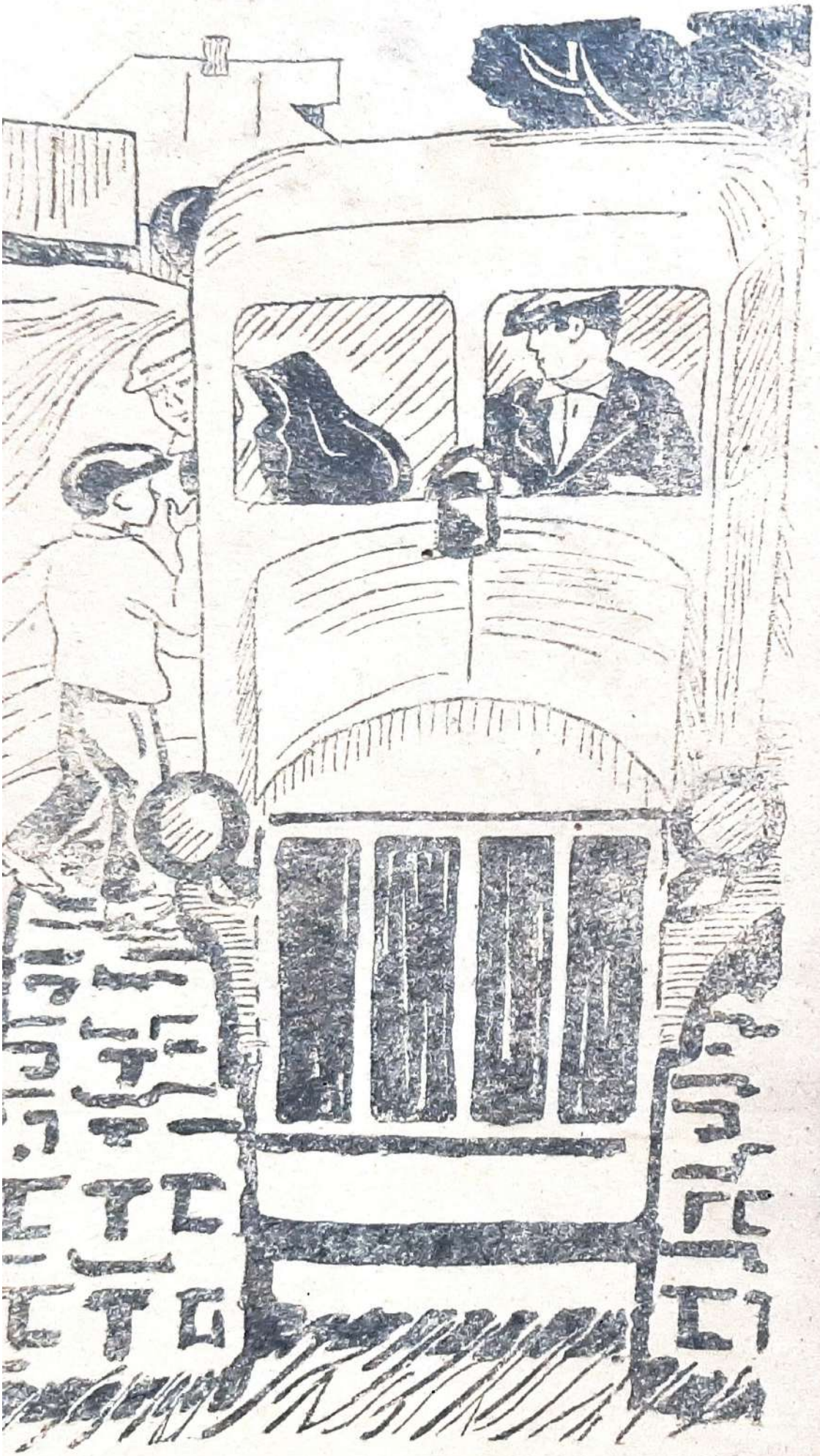

Làm như thế nhiều lần

Chú ấy chẳng dặn thì Vít-ca vẫn nhớ! Nhất định là như vậy! Vít-ca cùng với bố lái máy kéo, cày đến cuối đường cày, cây thông nhỏ lúc ẩn, lúc hiện. Nó như đang đùa chơi ú tim với những người lái máy kéo. Khi họ dừng lại, họ cố gắng làm sao có thể lướt sát vào gần cây thông mà không chạm vào nó. Và họ đã không chạm vào thật.

Buổi chiều, bố Vít-ca đã làm xong lô đất. Sáng hôm sau hai bố con tới đó gieo hạt. Những hạt giống lúa mạch nằm sóng bên nhau trên đất tơi xốp đều tăm tắp.

Và luống cày của Vít-ca, luống cày đầu tiên trong đời của chú cũng đã được gieo hạt.

Vít-ca có cảm giác cánh đồng Xê-mi-ôn nằm lặng lẽ phơi màu xám trần trụi lâu quá là lâu. Mặt trời mùa xuân tỏa nắng gắt gay như thiêu đốt làm cho mặt đất khô kiệt và nứt nẻ. Luống cày của Vít-ca cũng đã bị nẻ.

Một hôm vào ngày nghỉ, khi hai bố con Vít-ca sửa soạn đi câu cá thì mây đen dùn lên dàng chân trời, che lấp mặt trời. Bầu trời bỗng tối sầm lại như là ban đêm. Trong cái màn tối đó, bỗng lóe lên những tia chớp loằng ngoằng lóa mắt. Lần đầu tiên trong năm đó, tiếng sấm đầu mùa như tiếng gầm nặng nề dội xuống khắp cánh đồng. Sau đó trời mưa sầm sập.

— Thế này thì còn câu kẹo gì nữa! — Vít-ca làu bàu vẻ không hài lòng.— Thế mà con đã tích cóp bao nhiêu là mồi giun.

— Không nên buồn con trai bố ạ! — bố an ủi Vít-ca.— Đối với hạt đã gieo, thì mưa lợi lắm. Ngày mai trên luống cày của con, lúa mạch sẽ mọc lên.

Quả thật là như vậy. Buổi sáng Vít-ca chạy ra cánh đồng Xê-mi-ôn, lập tức chú nhận thấy cánh đồng đã thay đổi, khác vô cùng. Mặt đất đen sẫm lại, và ở những chỗ trũng thì hơi hung hung đỏ. Ở đó những mầm non nhú lên dày như lông măng. Những mầm non chưa kịp chuyển sang màu xanh, mà là màu hơi ngả nâu nhạt. Trên luống đất Vít-ca cày, lúa mạch cũng đã mọc. Thật là gay go nếu như không có cây thông ở cạnh đường đi: khi cánh đồng bắt đầu chuyển màu xanh thì chẳng có gì để phân biệt luống đất của Vít-ca đã cày với toàn bộ cánh đồng rộng xanh mơn mởn.

THU HOẠCH

Mùa hè thật là tuyệt. Sau những ngày nắng gay gắt luôn luôn có những trận mưa rào, những cơn dông ào ạt. Lũ trẻ trong làng tha hồ ra tắm ngoài sông và đi câu cá.

Còn lúa mạch thì lớn lên. Thân lúa không cao, nhưng chắc mập và mềm dẻo. Khi gió thổi, cánh đồng giống như mặt biển, những đợt sóng dài đuổi nhau dập dềnh vô tận. Lúc trổ bông, lúa đã cao đến ngực Vít-ca. Hoa lúa khiêm tốn màu hơi xanh nhạt, ngả sang sắc vàng nhiều hơn, từa tựa như những sợi chỉ ngắn. Cứ mỗi cơn gió thổi qua, những đám mây phấn hoa bay mờ mờ khắp cánh đồng.

Chẳng mấy chốc lúa vào mầy, chín tròn căng hạt. ..

Hôm ấy bố mang về cho Vít-ca một chiếc cặp mới, một hộp bút chì màu và những quyển vở. Bố còn mang về một tin rất mới: Máy gặt đập đã về làng, sắp sửa bước vào vụ thu hoạch mùa màng.

— Bố ơi, người ta có gặt lúa mạch của con không? — Vít-ca hỏi, tay búng tanh tách chiếc khóa cặp sáng lấp lánh.

— Nhất định người ta gặt chứ, — bố trả lời. — Máy gặt đập đưa lúa vào trục, hạt chín thì trục sẽ lựa chọn và dập ra. Bánh mì mà làm từ bột lúa mạch mới thì thơm ngon vô cùng.

— Họ có cho con lên máy gặt đập không hả bố? Bố ơi con muốn ngồi ở máy gặt đập cơ, — Vít-ca bướng bỉnh vòi vĩnh.

Bố Vít-ca không trả lời ngay, mà như có điều gì nghĩ ngợi. Bỗng nhiên bố sôi nổi nói như hứa:

— Bố sẽ nói với chú Mi-sa. Nếu con đã cày đất thì tất nhiên con có thể xứng đáng được gặt hái. — Và thế là máy gặt đập đã xuống đồng. Trên chiếc máy gặy đập đầu tiên trong tất cả số máy có lá cờ đỏ cắm bằng chiếc cán dài đón gió bay phần phật. Chính chú Mi-sa cầm tay lái điều khiển. Cạnh chú là Vít-ca kiễng chân, vươn dài người ra với tay vào tay lái. Trong giờ phút long trọng ấy chú bé không rời mắt khỏi ngọn cờ đỏ, quên mất không nhìn xem những cây lúa mạch trĩu bông trên ruộng được cuốn vào trục như thế nào, những cây lúa mạch mà mấy phút trước đây gió còn thổi dềnh lên như những đợt sóng.

Máy gặt đập đã về làng...

VÍT-CA THỢ LÁI MÁY KÉO

Từ ấy, năm tháng đã trôi qua. Chú bé bưởng bỉnh Vít-ca đã trở thành một chàng trai cao lớn, xinh đẹp, giống hệt như cha từ dáng đi cho đến tính tình vui vẻ, không bao giờ biết buồn nản. Trong nhà trường, Vít-ca đã học nhiều bộ môn khác nhau nhưng lòng yêu máy móc, đất đai, và những cánh đồng nông trường rộng mênh mông không hề nhạt phai, mà ngày càng bền chặt đằm thắm. Sau khi hết lớp tám, Vít-ca vào học ở trường cơ khí và trở thành người lái máy kéo thực thụ.

Vào một sớm mùa xuân, cánh đồng còn nhòa trong sương, bình minh vừa hé thì máy kéo đã nổ máy, vang lên dưới chân đồi. Cạnh cỗ máy lấp lánh dưới ánh mặt trời có hai người đứng: chàng trai cao lớn, tóc màu sáng và một người đàn bà mặc áo trắng. Bà không rời mắt âu yếm nhìn chàng thanh niên và cố giúi vào tay anh ta một gói nhỏ.

– Cầm lấy, Vi-chen-ca[1]. Để lúc nghỉ mà ăn.

– Không cần đâu mẹ ạ! Con sẽ ăn trưa như mọi người,– chàng trai từ chối, giọng trẻ trung, mộc mạc.

– Còn lâu mới được ăn trưa phải không nào? Chả nhẽ con không đói sao?

– Con có còn là trẻ con đâu mà mẹ làm thế! – Chàng trai tỏ ra không hài lòng.

– Mẹ biết rồi con không còn bé nữa,– người mẹ đồng ý với con, nhưng bà lại khẩn khoản: – Nhưng con hãng cứ cầm lấy... dù sao thì...

Đó là Vi-chi-a và mẹ của anh. Đây là mùa xuân đầu tiên, Vi-chi-a đi cày. Bố của anh, ông Xê-mi-ôn đã trở thành đội trưởng. Một người lái máy kéo mới sẽ cày trên cánh đồng Xê-mi-ôn, đó là con trai ông.

Vẫn không ai hay biết vào sáng mùa xuân ấy, cánh đồng luôn luôn mang tên Xê-mi-ôn có còn giữ tên cũ không hay là khi đó đã mang tên người cày mới của mình.

---

(1) Tên gọi thân mật của Vi-chi-a (cũng như Vít-ca) (N.D.)

— *Không cần dấu mẹ ạ.*

Vi-chi-a đã có luống cày riêng và trong tương lai sẽ có một cuộc sống trọn vẹn. Rốt cuộc tất cả mọi chuyện đều phụ thuộc vào chính bản thân con người.

Vi-chi-a phát động máy chuẩn bị rời vị trí thì thấy một bóng người chạy trên cánh đồng. Qua chiếc khăn choàng trên đầu, anh nhận ra đó là Ca-chi-a. Ca-chi-a làm việc ở trại chăn nuôi gà vịt và là bạn của Vi-chi-a, nên cô đặc biệt vui mừng và hồi hộp trong buổi sáng hôm ấy. Vi-chi-a vội cầm giẻ và bắt đầu lau sạch bóng những tấm kính của ca-bin sáng lấp loáng dưới ánh mặt trời. Hãy để cho Ca-chi-a nhìn thấy chiếc máy của anh đẹp biết bao. Và anh còn muốn đúng lúc Ca-chi-a có mặt, anh sẽ bắt đầu cày luống cày chính thức đầu tiên của mình.

Từ trong làng, bầy trẻ nhỏ chân không bén đất, giống như đàn sẻ bay vụt tới. Vi-chi-a mỉm cười, một nụ cười của người lớn: khi xưa, anh cũng như chúng nó, chạy đến với tiếng sấm xuân đầu tiên của những chiếc máy kéo.

«Bây giờ các chú bé sẽ xin vào ca-bin đây, — Vi-chi-a nghĩ về bầy trẻ.— Mình sẽ chỉ dẫn cho các chú! Nhưng lúc đó anh hơi mủi lòng: «Có lẽ các chú sẽ không thích mình chăng? Không đời nào!»

Ca-chi-a chạy tới, thở hồn hển. Vi-chi-a gật đầu chào cô. Anh mỉm cười, ngồi vào ca-bin rồi mở máy.

Giá : 0đ25